

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng

Năm báo cáo: Năm tài chính 2023

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận doanh nghiệp số: 0200408318 thay đổi lần thứ 16 ngày 27 tháng 11 năm 2023.
- Vốn điều lệ : 107.936.700.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 107.936.700.000 VNĐ
- Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Số điện thoại : 0225.859809/0225.827970
- Số Fax : 0225.827975
- Website: www.dichvucang.com
- Mã cổ phiếu : DVC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng được chuyển đổi từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước – Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng – theo quyết định số 2714/2000/BGTVT ngày 18/09/2000 của Bộ Giao thông vận tải. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000025 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 18/10/2000 với số vốn điều lệ ban đầu là: 7.500.000.000 đồng trong đó

+ Vốn góp của nhà nước: 2.250.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ.

+ Vốn góp của người lao động và các cá nhân khác 5.250.000.000 đồng chiếm 70% vốn điều lệ.

+ Từ 09/2000 trở về trước: là một Xí nghiệp thành viên của Cảng Hải Phòng, hạch toán phụ thuộc có nhiệm vụ kinh doanh một số ngành nghề phụ trợ cho khai thác Cảng như: đại lý bán xăng dầu, dịch vụ bốc xếp, dịch vụ ăn uống, dịch vụ trông coi phương tiện, dịch vụ hàng hải, dịch vụ vận tải. Ở thời kỳ này, xí nghiệp cung cấp chủ yếu cho cảng Hải Phòng.

+ Từ tháng 10/2000: thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đây là thời kỳ đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của Công ty trên mọi lĩnh vực. Công ty dần dần khắc phục được những khó khăn ban đầu của giai đoạn kinh doanh độc lập, có nhiều biện pháp về tổ chức, cơ

chế sát thực với thị trường, đưa hoạt động kinh doanh vào thế ổn định, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động, từng bước đầu tư tạo đà phát triển cho công ty, . Bên cạnh đó, Công ty đã mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực mới là bất động sản để tận dụng thế đất sẵn có của mình. Một số dự án đã đem lại kết quả tạo thế phát triển vững chắc cho công ty như tòa nhà Thành Đạt, khách sạn Thăng Lợi,...

+ Cuối năm 2009 Công ty cùng với Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng và một số cá nhân thành lập Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng với tỷ lệ vốn góp cam kết của Công ty là 60% để đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng 19 tầng cho thuê Thành Đạt I.

+ Năm 2019 Công ty khởi công công trình tòa nhà Thành Đạt 3 với tổng giá trị đầu tư khoảng 167 tỷ đồng, tận dụng nguồn đất để phát triển kinh doanh. Đầu năm 2020 đã đưa một phần Tòa nhà Thành Đạt 3 vào sử dụng, trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch covid nên khách hàng thuê văn phòng có chững lại nhưng vẫn đảm bảo đủ nguồn để hoạt động.

+ Năm 2021, Ban lãnh đạo công ty nhận thấy mô hình chi nhánh không còn phù hợp nên đã ngừng hoạt động và đóng mã số thuế của 02 chi nhánh là Ban quản lý Thành Đạt và Xí nghiệp xây dựng và sửa chữa ngày 30/12/2021, chuyển hai chi nhánh về mô hình hoạt động là đơn vị trực thuộc. Dịch vụ bốc xếp là một trong những dịch vụ đầu tiên và tạo nguồn thu lớn cho công ty những ngày đầu thành lập, nhưng theo xu hướng phát triển của thị trường và tình hình chung của nền kinh tế tại hải phòng, đến tháng 9/2022 đội dịch vụ bốc xếp đã ngừng hoạt động do không còn việc làm.

+ Tổng số vốn điều lệ đến ngày 31/12/2023 là: **107.936.700.000** đồng

- Các sự kiện khác:

Ngày 10/07/2007 Công ty đã đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước để trở thành công ty Đại chúng .

Ngày 11/10/2013 Công ty đã đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Ngày 22/11/2013 Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu (UPCOM) và ngày giao dịch đầu tiên là ngày 13/12/2013.

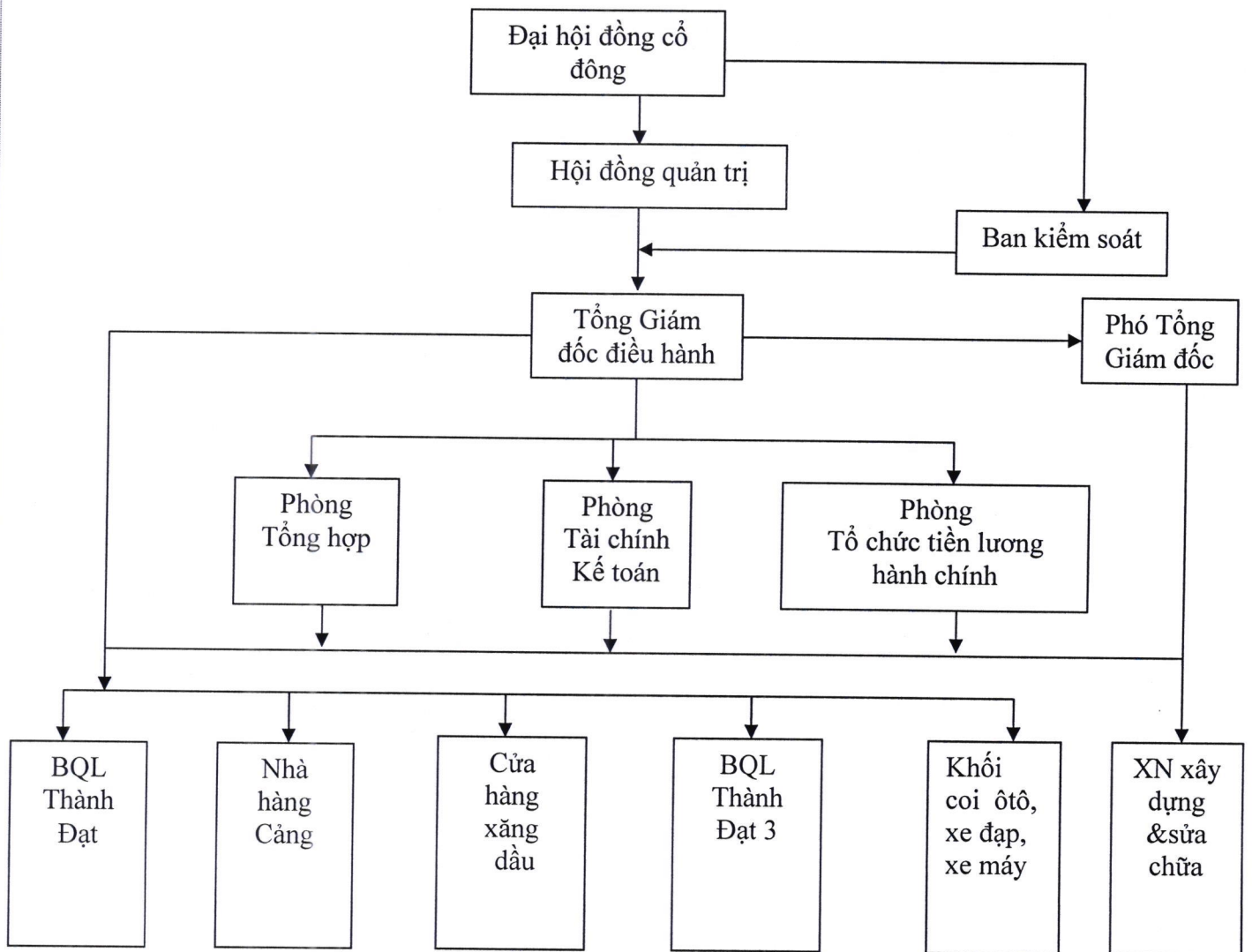
3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh kho bãi trông coi xe, đại lý bán xăng dầu, chất đốt, kinh doanh dịch vụ hàng hải chủ yếu là bốc xếp, kinh doanh nhà ăn, nhà nghỉ, cho thuê văn phòng..
- Địa bàn kinh doanh : Hải Phòng.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị bao gồm : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



- Công ty con, công ty liên kết

Tên Công ty : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền , TP Hải Phòng

Ngành nghề kinh doanh : cho thuê văn phòng, hội trường, dịch vụ trông coi xe đạp, xe máy, xe ô tô ...

5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty :

“ Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, lợi nhuận tăng trưởng, chi trả cổ tức tăng và ổn định, thu nhập của người lao động luôn được cải thiện, phát triển toàn diện, vững chắc, thực hiện mục tiêu: “ liên tục phát triển, tiến tới thành công”.

6. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế : Năm 2023 là năm rất khó khăn của nền kinh tế thế giới do ảnh hưởng của chiến tranh và Việt Nam cũng nằm trong tình trạng đó, tất cả các ngành dịch vụ đều kinh doanh kém hoặc giảm mạnh đặc biệt ngành vận tải, hàng hóa khan hiếm, sức tiêu thụ của người dân giảm mạnh dẫn đến các lĩnh vực kinh doanh của công ty đều giảm sút .

- Rủi ro về lãi suất : Nếu lãi suất vay ngân hàng tăng thì chi phí lãi vay tăng làm giảm lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro ngành : Hiện nay trên thị trường Hải Phòng, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản cụ thể là dịch vụ cho thuê văn phòng tăng cao, sức ép cạnh tranh trong lĩnh vực này ngày càng tăng.
- Rủi ro khác : thiên tai, hỏa hoạn ... là những rủi ro bất khả kháng tác động gây thiệt hại cho hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2023 là năm khó khăn do ảnh hưởng sau đại dịch Covid 19 và chiến tranh, kinh tế khó khăn khiến doanh nghiệp vận tải gặp khó khăn trong việc thanh toán tiền mua hàng. Vì vậy công ty để bảo toàn nguồn vốn đã giảm việc bán nợ và ngừng bán bán cho 1 số khách hàng trả chậm dẫn đến doanh thu xăng dầu giảm mạnh . Và do chiết khấu xăng dầu có thời điểm quá thấp nên nhập hàng ít và bán ít . Các công ty thuê văn phòng gặp khó khăn nên lượng khách thuê biến động mạnh nhưng có xu hướng giảm . Tuy nhiên do năm 2023 có điều chỉnh tăng giá thuê nên nhìn chung lĩnh vực cho thuê VP nguồn thu khá ổn định .

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ 2023/2022
1. Công ty mẹ				
Doanh thu	Triệu đồng	100.408	173.773	57,78%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.700	9.161	73,14%
2. Hợp nhất				
Doanh thu	Triệu đồng	136.987	209.202	65,48%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.974	15.361	64,93%

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ			Hợp nhất
		Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ	Thực hiện năm 2023
Doanh thu	Triệu đồng	100.408	152.000	66,06%	136.987
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.700	7.500	89,33%	9.974
Tỷ lệ cổ tức	%	5%	từ 5%		từ 5%

Năm 2023 doanh thu xăng dầu giảm mạnh do công ty thay đổi chính sách bán hàng không bán nợ nên sản lượng bán hàng giảm bằng một nửa năm trước. Doanh thu các lĩnh vực khác nhìn chung đều giảm, riêng lĩnh vực thuê văn phòng tuy khách giảm nhưng do điều chỉnh giá thuê nên doanh thu vẫn ổn định. Trong năm công ty đã đầu tư sửa chữa lớn với Tòa nhà Thành Đạt cũ để thu hút khách thuê vì tòa nhà đã có dấu hiệu xuống cấp. Năm 2023 kinh tế khó khăn khiến một số công ty vận tải mua xăng dầu trả chậm và rất chậm, nên để thận trọng công ty đã trích lập một khoản dự phòng cho khoản phải thu.

Năm 2023 khoản đầu tư cho công ty con đã có lợi nhuận.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Hà Văn Tiến	Tổng giám đốc	
2	Hà Thị Kim Phượng	Phó tổng giám đốc	
3	Nguyễn Tiến Quân	Phó tổng giám đốc	
4	Hà Thị Tú	Trưởng phòng TCKT kiêm Kế toán trưởng	

Lý lịch tóm tắt

1- Ông Hà Văn Tiến – Tổng Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1952.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 70 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0225.3859809
- Số CMND: 031052001158 Ngày cấp 09/08/2016 Nơi cấp: CCS và DLQGVDC
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại : Tổng giám đốc CTCP Thương mại dịch vụ TH Cảng HP
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP đầu tư phát triển DV Cảng HP
- Quá trình công tác:
 - 1975 – 1981: Cán bộ công tác tại Cảng Hải phòng.
 - 1981 – 1990: Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 1990 – 2000: Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.

- 2000 – 2006: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- 2006 – T3/2011: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- T3/2011 – T7/2020 : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- T8/2020 – nay : Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.

➤ Số lượng cổ phần sở hữu : 5.180.046 cổ phần chiếm 47,99% VDL

2 - Bà Hà Thị Kim Phương - Phó tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 19/02/1976.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 10/34 Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0225.3827742
- Số CMND: 030988642 Ngày cấp : 15/05/2014 Nơi cấp: CA thành phố Hải Phòng
- Giới tính: Nữ
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển
- Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc - Công ty CP TM Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:
 - T5/200 – T11/2007: Nhân viên ban tiền lương XN Hoàng Diệu Cảng Hải Phòng
 - T12/2007 – T6/2014: Nhân viên ban tiền lương XN Hoàng Diệu Công ty TNHH MTV Cảng HP
 - T7/2014- T5/2017: Nhân viên ban tiền lương Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu
 - Từ T6/2017 – T11/2018 : Trưởng phòng Tiền lương Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - T12/2018-nay : Phó tổng giám đốc kiêm trưởng phòng Tiền lương Công ty CP TM Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - Từ 1/8/2020 – nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc, trưởng phòng TCTL hành chính Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Số lượng cổ phần sở hữu : 563.300 cổ phần chiếm 5,22% VDL trong đó đại diện sở hữu : 550.000 CP.

3 - Ông Nguyễn Tiên Quân – Phó tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 10/02/1973
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Thụy Phúc – Thái Thụy – Thái Bình.
- Địa chỉ thường trú: Số 12/34 Máy Tơ, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0225.822919
- Số CMND: 030959740 Ngày cấp : 10/03/2006 Nơi cấp: Công An Hải Phòng
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc Công ty CP Thương mại Dịch vụ TH Cảng Hải Phòng,
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP đầu tư phát triển DV Cảng Hải Phòng.
- Quá trình công tác:
 - 1/1997- 9/2004: N/viên P. Quản lý đào tạo trường Cao đẳng Marketing TP Hồ Chí Minh.
 - 10/2004 - 5/2007: Chuyên viên P. Quản lý đào tạo trường Đại Học Marketing TP Hồ Chí Minh
 - 6/2007 – 12/2008: Chuyên viên P. Kế hoạch Công ty CP T/Mại Dịch vụ TH Cảng HP.
 - 1/2009 – 3/2018: Phó giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổng Hợp Công ty CP đầu tư Phát triển Cảng Hải Phòng.
 - T4/2018- nay : Giám đốc Công ty CP đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải phòng.
 - T8/2020- nay: Phó tổng giám đốc Công ty CP Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng HP.
- Số lượng cổ phần sở hữu : 35.750 cổ phần chiếm 0,33% VDL

3 - Bà Hà Thị Tú –Trưởng phòng TCKT kiêm Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1983.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 3/70/152 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0225.3827970
- Số CMND:031183007876 Ngày cấp :19/05/2017 Nơi cấp: CTCCSĐKQL&DLQGVC
- Giới tính: Nữ

- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần TM DVTH Cảng HP.
- Quá trình công tác:
 - 2005 - 2009: N/ viên P. Tài chính kế toán Công ty CP T/Mại DV Tổng hợp Cảng HP.
 - T10/2009 – T2/2011: Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty CP T/Mại DV TH Cảng HP.
 - T3/2011- T3/2012: Quyền trưởng phòng Tài chính kế toán Cty CP TMDV TH Cảng HP.
 - Từ T3/2012- nay Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm kế toán trưởng Công ty CP TM DVTH Cảng Hải Phòng.
- Số lượng cổ phần sở hữu : 45.000 cổ phần chiếm 0,42% VDL

- *Những thay đổi trong ban điều hành : không có*

- *Số lượng cán bộ công nhân viên*

Số lượng người lao động đến ngày 31/12/2023 : 117 người

Cơ cấu như sau :

Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<i>Theo trình độ lao động</i>	<i>117</i>	<i>100%</i>
Đại học	31	26,50
Cao đẳng	7	5,98
Trung cấp	4	3,42
Lao động phổ thông	75	64,10
<i>Theo đối tượng lao động:</i>	<i>117</i>	<i>100%</i>
Lao động gián tiếp	28	23,93
Lao động trực tiếp	89	76,07
Tổng cộng	117	100%

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

- Người lao động được trả lương gắn với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình với mục đích khuyến khích người lao động làm việc tốt hơn. Lương bình quân năm 2023 là: 10.200.000 đồng/người/tháng .

- Người lao động trong Công ty hàng năm được tham gia các lớp đào tạo phù hợp với công việc của mình như : nâng cao nghiệp vụ bảo vệ , nghiệp vụ xăng dầu (khu vực xăng dầu), các lớp học an toàn lao động, các lớp bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kiến thức cho cán bộ văn phòng do VCCI tổ chức.

- Công ty trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi hàng năm để khen thưởng cho các cá nhân xuất sắc, sử dụng quỹ phúc lợi trợ cấp khó khăn cho người lao động, trợ cấp cho người về hưu trước tuổi và hàng năm tổ chức tham quan du lịch cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Trong năm công ty đầu tư thay thế lắp mới cửa nhôm kính của tòa nhà Thành Đạt cũ, sửa chữa nâng cấp thang máy tòa nhà cho thuê VP và thường xuyên sửa chữa làm mới cơ sở hạ tầng để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

b) Công ty con, liên kết : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

Đến ngày 31/12/2023 khoản góp vốn đầu tư của Công ty tại Công ty CP Đầu tư phát triển DV cảng Hải Phòng là 57.986.190.000 đồng chiếm 56,3 % trên tổng số vốn thực góp .

Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng bắt đầu khai thác từ T7/2015, dịch vụ chính là cho thuê Văn phòng trên tổng diện tích là 7 tầng. Năm 2023, dù vẫn bị ảnh hưởng do nền kinh tế khó khăn và ảnh hưởng sau dịch bệnh COVID 19 khiến diện tích cho thuê giảm , khách hàng trả văn phòng , nhưng do chủ trương lãnh đạo đúng đắn và hợp lý phù hợp với thực tiễn, linh hoạt nên lợi nhuận của công ty con đạt được như sau :

- Kết quả kinh doanh tóm tắt năm 2023 :

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023
Tổng doanh thu	40.924.819.770
Tổng chi phí	33.693.710.137
Lợi nhuận kế toán trước thuế	7.231.109.633
Lợi nhuận kế toán sau thuế	5.176.534.490

- Tình hình tài chính đến 31/12/2023

DVT: đồng

TÀI SẢN	
A. Tài sản ngắn hạn	2.378.010.339
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.871.627.079
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	229.647.960
IV. Tài sản ngắn hạn khác	276.735.300
B. Tài sản dài hạn	176.658.205.317
II. Tài sản cố định	932.472.286
II. Bất động sản đầu tư	156.066.386.738
III. Tài sản dài hạn khác	19.659.346.293
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	179.036.215.656
NGUỒN VỐN	
A. Nợ phải trả	74.204.098.235
I. Nợ ngắn hạn	33.392.301.160
II. Nợ dài hạn	40.811.797.075
B. Vốn chủ sở hữu	104.832.117.421
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	179.036.215.656

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	BCTC công ty mẹ			BCTC hợp nhất		
	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	265.198.943.801	245.616.463.681	(7,38)	405.537.034.798	369.253.011.227	(8,95)
Doanh thu thuần	173.773.652.191	100.408.077.842	(42,22)	209.202.606.560	136.987.123.832	(34,52)
Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	8.468.577.702	5.922.111.538	(30,07)	14.828.324.349	8.501.828.714	(42,66)
Lợi nhuận khác	693.065.911	778.265.163	12,29	533.218.473	1.471.689.475	176,00
Lợi nhuận trước thuế	9.161.643.613	6.700.376.701	(26,86)	15.361.542.822	9.973.518.189	(35,07)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5%		5%	5%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	BCTC công ty mẹ		BCTC hợp nhất		Ghi chú
	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,10	2,47	1,02	0,76	
+ Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	2,06	2,42	1,00	0,75	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,43	0,40	0,50	0,46	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,76	0,66	1,00	0,87	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
+ Vòng quay hàng tồn kho	112,04	56,15	112,04	56,15	
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,66	0,41	0,52	0,37	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,04	0,04	0,04	0,03	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,05	0,03	0,04	0,02	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,03	0,02	0,02	0,01	
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,05	0,06	0,06	0,06	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Số cổ phiếu theo từng loại chi tiết như sau :

Cổ phiếu	31/12/2023	31/12/2022
1.Số lượng cổ phiếu đã phát hành	10.793.670	10.793.670
+ Cổ phiếu phổ thông	10.793.670	10.793.670
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
2. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.793.670	10.793.670
+ Cổ phiếu phổ thông	10.793.670	10.793.670
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-

b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2023 :

Danh mục	Giá trị	Tỷ lệ
	(1.000đ)	(%)
1. Cổ đông Việt Nam	107.936.700	100%
1.1. Cổ đông Tổ chức	14.600.000	13,53%
- Cổ đông nhà nước	-	-
- Cổ đông khác	14.600.000	13,53%
1.2. Cổ đông cá nhân	93.336.700	86,47%
- Cổ đông sở hữu trên 5%	65.371.460	60,56%
- Cổ đông sở hữu dưới 5%	27.965.240	25,91%
2. Cổ đông nước ngoài	-	-
- Cổ đông tổ chức	-	-
- Cổ đông cá nhân	-	-
Tổng cộng	107.936.700	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Năm	Vốn điều lệ (đồng)	Ghi chú
2000	7.500.000.000	
2004	12.500.000.000	
2007	15.000.000.000	
2009	17.249.420.000	
2010	36.325.050.000	
2011	40.787.900.000	
2012	46.514.230.000	
2017	60.466.370.000	
2019	89.820.550.000	
2020	107.936.700.000	

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác : không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường

Công ty luôn quan tâm đến phát triển kinh doanh gắn liền với bảo vệ môi trường : trồng nhiều cây xanh, thay đèn chiếu sáng bằng đèn LED để giảm điện năng tiêu thụ, tuyên truyền toàn thể cán bộ công nhân viên và khách hàng thuê văn phòng nâng cao ý thức trong việc sử dụng điện, nước... tránh lãng phí

6.2 Quản lý nguồn nguyên liệu

Đối với nguyên liệu vật liệu , công ty chỉ sử dụng để thay thế sửa chữa tại công ty trên tinh thần tiết kiệm, không lãng phí đảm bảo phục vụ nhu cầu kinh doanh , đáp ứng đủ theo yêu cầu của khách hàng.

6.3 Tiêu thụ năng lượng

Công ty chỉ sử dụng dầu DO để chạy máy phát trong trường hợp bị cắt điện theo kế hoạch của thành phố, thường xuyên bảo dưỡng và luôn có phương án sử dụng máy phát hiệu quả để tiêu thụ dầu DO thấp nhất có thể đảm bảo duy trì sản lượng điện tối thiểu phục vụ khách hàng.

6.4 Tiêu thụ nước

Công ty kinh doanh dịch vụ đặc biệt là lĩnh vực cho thuê VP nên nguồn nước tiêu thụ chính là phục vụ khách hàng từ nguồn cấp nước sạch của thành phố. Lượng nước tiêu thụ năm 2023 là 13.498 m³. Công ty có lắp đặt bể xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung. Hàng năm, công ty đều làm Khảo sát đo đạc phân tích các thông số đảm bảo nguồn nước thải sinh hoạt không gây ô nhiễm môi trường. Công ty không thực hiện tái chế và tái sử dụng nước.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn thực hiện các quy định về pháp luật liên quan đến vấn đề môi trường, trong năm 2023 Công ty không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ các quy định về môi trường.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

Số người lao động tính đến 31/12/2023 là 117 người, mức thu nhập bình quân 10,2tr đồng/người/ tháng.

Người lao động trong Công ty hàng năm được tham gia các lớp đào tạo phù hợp với công việc của mình như : nâng cao nghiệp vụ bảo vệ , nghiệp vụ xăng dầu (khu vực xăng dầu), các lớp học an toàn lao động, các lớp bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kiến thức cho cán bộ văn phòng do VCCI tổ chức.

Công ty còn thực hiện các chính sách phúc lợi khác cho CBCNV: du lịch, khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi ốm đau, trợ cấp cho người về hưu trước tuổi ..

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty và công đoàn luôn quan tâm đảm bảo việc làm , tiền lương, chế độ chính sách, thực hiện tốt an toàn vệ sinh lao động, chú trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Năm 2023 Công ty tham gia các hoạt động từ thiện do địa phương và thành phố Hải Phòng phát động như : ủng hộ cho các cháu nhỏ dịp Trung thu, ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn của phường, ủng hộ quỹ bảo trợ trẻ em, ủng hộ quỹ vì người nghèo cho Ủy ban mặt trận tổ quốc.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023 nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn phải đối mặt với khó khăn do ảnh hưởng sau đại dịch COVID 19 và do chiến tranh, một số chính sách điều hành của Nhà nước của Nhà nước cũng ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình kinh doanh của công ty như chính sách lãi suất, hay chính sách điều chỉnh tăng giảm giá xăng dầu ..

- Kinh doanh xăng dầu doanh thu giảm do công ty không bán nợ, lĩnh vực thuê VP có giảm do khách hàng gặp khó khăn, nhưng bằng uy tín và sự điều chỉnh phù hợp duy trì được lượng khách hàng khá ổn định.

Ban Tổng Giám đốc công ty đã có chính sách điều hành sản xuất phù hợp và linh động để năm 2023 đạt được kết quả kinh doanh dưới đây :

+ Kết quả kinh doanh công ty mẹ : Doanh thu đạt 100 tỷ 408 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 6 tỷ 700 triệu đồng đạt 89,33% kế hoạch.

+ Kết quả kinh doanh hợp nhất : Doanh thu đạt 136 tỷ 987 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 9 tỷ 973 triệu đồng.

- Cổ tức dự kiến trả cho các cổ đông năm 2023 là từ 5%

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản

TÀI SẢN	BCTC công ty mẹ		BCTC hợp nhất	
	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2022	31/12/2023
I. Tài sản ngắn hạn	46.025.771.167	33.715.351.231	54.453.038.791	35.503.907.529
Tiền và các khoản tương đương tiền	26.375.430.949	28.011.775.708	26.923.661.222	29.883.402.787
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	6.000.000.000	0
Các khoản phải thu ngắn hạn	12.047.240.686	2.757.759.142	13.926.278.037	2.397.953.061
Hàng tồn kho	890.620.329	704.632.635	890.620.329	704.632.635
Tài sản ngắn hạn khác	6.712.479.203	2.241.183.746	6.712.479.203	2.517.919.046
II. Tài sản dài hạn	219.173.172.634	211.901.112.450	351.083.996.007	333.749.103.698
Tài sản cố định	44.321.903.697	38.886.851.175	45.753.946.132	39.819.323.461
Bất động sản đầu tư	114.051.298.744	111.516.928.918	277.214.843.142	267.583.315.656
Tài sản dở dang dài hạn	-	38.414.282	-	38.414.282
Đầu tư tài chính dài hạn	57.986.190.000	57.986.190.000	-	-
Tài sản dài hạn khác	2.813.780.193	3.472.728.075	28.115.206.733	26.308.050.299
Tổng tài sản	265.198.943.801	245.616.463.681	405.537.034.798	369.253.011.227

Năm 2023, tổng tài sản giảm trong đó :

- Tài sản ngắn hạn gồm các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho, tài sản ngắn hạn khác , trong năm khoản phải thu khách hàng và khoản cho vay ngắn hạn giảm.
- Tài sản dài hạn giảm do chi phí hao mòn lũy kế của tài sản, bất động sản đầu tư tăng .
- Tài sản dài hạn hợp nhất giảm chủ yếu do khấu hao tài sản tăng.

b. Tình hình nợ phải trả

TÀI SẢN	BCTC công ty mẹ		BCTC hợp nhất	
	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2022	31/12/2023
I. Nợ ngắn hạn	21.874.779.222	13.661.963.790	53.539.153.710	46.464.810.909
Phải trả người bán ngắn hạn	320.634.798	530.916.209	400.443.421	616.188.608
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	90.722.488	84.952.888	90.722.488	416.398.938
Thuế và các khoản phải nộp NN	-	471.338.533	282.197.623	1.082.731.746
Phải trả người lao động	2.178.438.281	2.151.906.421	2.880.532.579	2.862.661.342
Chi phí phải trả ngắn hạn	631.579.748	539.224.158	800.291.029	675.698.536
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	918.413.927	651.591.049	969.976.590	917.773.147
Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	60.893.308	121.173.535	60.893.308	2.371.773.535
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16.491.494.675	8.100.000.000	46.871.494.675	36.027.396.330
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.182.601.997	1.010.860.997	1.182.601.997	1.494.188.727
II. Nợ dài hạn	92.285.727.946	84.045.368.244	149.112.300.832	124.857.165.319
Phải trả dài hạn khác	6.083.536.176	5.943.176.474	10.891.537.176	11.091.276.474
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	86.202.191.770	78.102.191.770	138.220.763.656	113.765.888.845
Nợ phải trả	114.160.507.168	97.707.332.034	202.651.454.542	171.321.976.228

Nợ phải trả năm 2023 giảm :

- Nợ phải trả Công ty giảm do vay ngắn hạn và vay dài hạn đều giảm, các khoản nợ ngắn hạn đều nằm trong khả năng thanh toán của Công ty, nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, thanh toán tiền lương đúng hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Cơ cấu tổ chức được sắp xếp và thu gọn lại cho phù hợp với chuyên môn, điều chỉnh giảm lao động tại các vị trí không cần thiết nhằm tiết kiệm chi phí. Cán bộ quản lý được cử đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ tăng hiệu quả công việc.
- Công tác quản lý tài chính : tích cực thu hồi công nợ của khách hàng không để khách hàng nợ quá hạn, linh hoạt và thận trọng trong sử dụng vốn tránh được lãng phí , thất thoát.

- Chăm lo đời sống vật chất tinh thần, công khai dân chủ đối với người lao động tạo nên sự đồng thuận cao trong sản xuất kinh doanh, sự tin tưởng của người lao động đối với Công ty. Đảm bảo các chính sách xã hội của người lao động như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
- Sửa đổi, rà soát, bổ sung các nội quy, quy chế hoạt động, quy chế lương trong Công ty cho phù hợp với quy định của Nhà nước và thực tế tại Công ty

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì, nâng cao chất lượng các dịch vụ của Công ty, linh hoạt giữ khách hàng để nâng cao doanh thu, lợi nhuận hướng tới mục tiêu trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng kế hoạch đề ra đồng thời tạo thêm nhiều việc làm ,nâng cao thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động.
- Nâng cấp, đầu tư, sửa chữa thay thế các thiết bị, tài sản cần thiết phục vụ trong sản xuất kinh doanh để tăng hiệu quả lao động .
- Tập trung khai thác kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng của hai tòa nhà cho thuê VP là Thành Đạt và Thành Đạt 3 để tăng nguồn thu cho Công ty . Đây là mục tiêu lâu dài và chiến lược của Công ty vì các ngành nghề khác trong công ty đang ngày càng giảm sự phát triển do cạnh tranh thị trường.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Về nước thải sinh hoạt và công nghiệp

Các nguồn nước xả thải được xử lý qua bể xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường, hàng năm Công ty sẽ tiến hành định kỳ quan trắc đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty luôn chăm lo cho người lao động, thực hiện các chính sách phúc lợi cho CBCNV: đào tạo nghiệp vụ, du lịch, khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi ốm đau, trợ cấp cho người về hưu trước tuổi..đảm bảo nâng cao chất lượng cuộc sống của người LĐ.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường
- Huấn luyện diễn tập PCCC, trang bị thiết bị PCCC, thực hiện quan trắc môi trường, lắp đặt chống nóng , thường xuyên dọn vệ sinh
- Tham gia các chương trình ủng hộ từ thiện trên địa bàn thành phố.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023 Công ty đã hoạt động theo đúng mục tiêu đã đề ra, đạt được mức lợi nhuận đảm bảo trả cổ tức theo tỷ lệ dự kiến đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 cho dù nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông. Luôn tích cực, linh hoạt trong công việc trong phạm vi quyền hạn mà công ty đã quy định điều hành Công ty vượt qua mọi khó khăn để đạt được kết quả cao nhất.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Xây dựng chiến lược kinh doanh cho phù hợp với đặc thù công ty và phù hợp với những biến động của thị trường và chính sách phát triển của thành phố. Tìm các giải pháp ổn định và giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển và mở rộng thêm khách hàng mới, nâng cao uy tín, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thêm nhiều việc làm cho người LĐ.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng trang thiết bị tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động, hướng tới công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ có trình độ chuyên môn cao có thể đáp ứng mọi nhu cầu của công việc.
- Tập trung khai thác hết công suất của các mảng kinh doanh trong công ty đặc biệt là Tòa nhà Thành Đạt và tòa nhà mới Thành Đạt 3.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Các thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	Ghi chú
Bà Hà Thị Kim Phượng	Chủ tịch HĐQT	563.300	5,22%	
Ông Hà Văn Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	5.180.046	47,99%	
Bà Đào Thị Tâm	Thành viên	551.000	5,10%	
Ông Trần Đức Mạnh	Thành viên	550.000	5,10%	TV không điều hành , đại diện sở hữu : 550.000 CP
Ông Cao Trung Ngoan	Thành viên	806.100	7,47%	TV không điều hành

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

*** Các cuộc họp của HĐQT**

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hà Thị Kim Phượng	5/5	100%	
2	Ông Hà Văn Tiến	5/5	100%	
3	Bà Đào Thị Tâm	5/5	100%	
4	Ông Trần Đức Mạnh	5/5	100%	
5	Ông Cao Trung Ngoan	5/5	100%	

*** Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị :**

- Giám sát chặt chẽ và có những định hướng, chỉ đạo kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2023.
- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và của Đại hội cổ đông.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

*** Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
1	01/NQ-HĐQT	16/02/2023	100%	
2	02/NQ-HĐQT	30/03/2023	100%	
3	03/NQ-HĐQT	12/07/2023	100%	
4	04/NQ-HĐQT	16/10/2023	100%	
5	05/NQ-HĐQT	01/12/2023	100%	

d. Hoạt động của thành viên độc lập không điều hành

Trong năm các thành viên không điều hành đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong việc điều hành Công ty.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/ Vốn điều lệ	Ghi chú
Bà Bùi Hồng Hà	Trưởng Ban KS	61.000	0,57%	
Bà Nguyễn Cẩm Thủy	Thành viên Ban KS	60.090	0,56%	
Bà Nguyễn Thị Thủy	Thành viên Ban KS	58.537	0,54%	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, là cổ đông trong Công ty, do Đại hội cổ đông bầu ra, có nhiệm kỳ không quá 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt Đại hội cổ đông giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Ban kiểm soát đã họp thường kỳ 6 tháng 1 lần với nội dung kiểm soát :

- Kiểm tra báo cáo tài chính, sổ sách kế toán của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán. Kiểm tra các thông tin số liệu trên báo cáo hoạt động kinh doanh luôn đảm bảo tính độc lập, trung thực, khách quan.

- Giám sát việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc thực Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.

a. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị			
Bà Hà Thị Kim Phượng	Chủ tịch HĐQT	138.000.000	
Ông Hà Văn Tiến	Phó CT HĐQT	148.000.000	
Bà Đào Thị Tâm	Thành viên HĐQT	138.000.000	
Ông Trần Đức Mạnh	TV HĐQT không điều hành	138.000.000	
Ông Cao Trung Ngoan	TV HĐQT không điều hành	138.000.000	
II. Ban kiểm soát			
Bùi Hồng Hà	Trưởng Ban kiểm soát	120.000.000	
Nguyễn Cẩm Thủy	Thành viên	60.000.000	
Nguyễn Thị Thủy	Thành viên	72.000.000	

b. Thu nhập của Ban Tổng giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Ông Hà Văn Tiến	Tổng giám đốc	855.815.000	921.640.000
Bà Hà Thị Kim Phượng	Phó tổng giám đốc	437.582.000	432.967.000
Ông Nguyễn Tiến Quân	Phó tổng giám đốc	244.544.000	194.747.000

c. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Hà Văn Tiến		4.286.100	39,71%	5.180.046	47,99%	Mua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023 ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

d. Giao dịch với bên liên quan

Trong năm Công ty đã có giao dịch với bên liên quan như sau :	Năm nay	Năm trước
<i>Công ty con - Công ty cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng</i>		
Cho vay vốn lưu động	500.000.000	700.000.000
Cung cấp hàng hóa dịch vụ	2.855.826.851	4.184.431.647
Mua hàng hóa dịch vụ	602.682.196	720.625.700
Lãi tiền vay	46.198.629	120.580.120
<i>Người liên quan của Tổng giám đốc - con Bà Hà Thị Kim Cúc</i>		
Nhận tiền vay	1.582.521.519	2.081.175.556
Lãi tiền vay	3.445.177.381	4.304.183.333

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

1. Ý kiến của kiểm toán

“ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (đính kèm báo cáo thường niên)

Xem chi tiết BCTC chính công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 tại Website: www.dichvucang.com

Hải Phòng, ngày 11 tháng 04 năm 2024



HÀ VĂN TIẾN